

Rx

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Thuốc này chỉ bán theo đơn của bác sỹ.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Muốn biết thêm thông tin chi tiết, xin hỏi
bác sỹ hoặc dược sỹ

UL-FATE

(Viên nén nhai Sucralfate 1 g)

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nén nhai không bao chứa:

Hoạt chất: Sucralfate USP 1g

Tá dược: mannitol, sucrose, bột màu erythrosine supra, magnesi stearat, aspartam, talc tinh khiết, bột hương strawberry.

DẠNG BÀO CHẾ: viên nén nhai không bao.

ĐÓNG GÓI: vi nhôm/ nhôm chứa 10 viên.
10 vi như vậy được đóng trong hộp carton với một tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

DƯỢC LỰC HỌC:

Sucralfate gắn lên vết loét thông qua một phức hợp với protein được tiết ra trên bề mặt vết loét, bảo vệ vết loét khỏi bị tấn công bởi acid, pepsin và các muối mật.

Vì khả năng trung hòa acid của sucralfat rất yếu, nên tác dụng chống loét không phải do trung hòa acid dạ dày.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Chỉ một lượng rất nhỏ sucralfate được hấp thu từ đường ruột và được bài xuất qua nước tiểu. Mặc dù cơ chế tác dụng của sucralfat trong việc hàn gắn vết loét của dạ dày tá tràng chưa biết rõ, nhưng đã được chứng minh là thuốc có tác dụng tại chỗ, không có tác dụng toàn thân.

CHỈ ĐỊNH:

Điều trị ngăn ngừa (tới 8 tuần) trong loét dạ

dày và tá tràng tiến triển. Mặc dù vết loét có thể lành trong tuần thứ nhất hoặc thứ hai, nhưng việc điều trị với sucralfate vẫn phải tiếp tục trong 4 - 8 tuần, trừ khi được kiểm tra bằng x-quang hay nội soi cho thấy các vết loét đã lành.

Điều trị viêm dạ dày cấp tính và triệu chứng dạ dày mạn tính.

Loét thực quản.

Điều trị duy trì cho những bệnh nhân loét tá tràng.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Loét dạ dày tá tràng tiến triển: liều đề nghị cho người lớn là 1g x 4 lần mỗi ngày uống khi đói, thời gian điều trị ít nhất 4 tuần.

Các thuốc kháng acid có thể được chỉ định kèm, khi cần, để giảm đau nhưng phải uống trước Sucralfate ít nhất là 30 phút.

Mặc dù vết loét có thể lành trong tuần thứ nhất hoặc thứ hai, nhưng việc điều trị với sucralfat vẫn phải tiếp tục trong 4 - 8 tuần, trừ khi được kiểm tra bằng x-quang hay nội soi cho thấy các vết loét đã lành.

Điều trị duy trì: liều uống được đề nghị cho người lớn là 1g x 2 lần mỗi ngày, không dùng quá 6 tháng.

Cách dùng: "sucralfate cần phải nhai trước khi uống, tốt nhất là được uống vào lúc đói, 1 giờ trước khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, trừ khi có chỉ định khác của bác sỹ".

Sau mỗi lần uống thuốc phải uống nhiều nước.

Phải uống thuốc đủ thời gian qui định, dù thấy bệnh đã thuyên giảm. Quan trọng là phải theo sự hướng dẫn của bác sỹ để khi nào ngừng thuốc là tốt nhất.

Nếu quên uống thuốc, hãy uống ngay sau đó, nhưng nếu đã gần đến kỳ uống sau, phải hủy bỏ liều đó. Không được uống 2 liều một lúc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Mẫn cảm với sucralfate hoặc bất cứ thành phần nào của viên thuốc.

Không dùng sucralfat trong thời gian đang điều trị với các tetracyclin để tránh tạo thành muối phức hợp không có hoạt tính của kháng sinh.

Những người suy thận nặng, những người hạ phospho trong máu vì có thể bị ngộ độc nhôm.

THẬN TRỌNG VÀ CẢNH BÁO:

Tránh sử dụng lâu dài.

Phải thận trọng khi dùng cho những người bị suy thận.

Phải loại trừ bệnh dạ dày ác tính vì điều trị triệu chứng bằng sucralfat không đáp ứng với bệnh dạ dày ác tính.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và các bà mẹ đang cho con bú:

Sử dụng cho phụ nữ có thai: phải thận trọng và chỉ khi thật cần thiết.

Các bà mẹ đang cho con bú: phải thận trọng khi dùng sucralfate cho các bà mẹ đang cho con bú.

Ảnh hưởng của thuốc đến khả năng lái xe và vận hành máy móc: do tác dụng phụ của thuốc là chóng mặt, buồn ngủ, choáng váng, đau đầu nên cần thận trọng khi lái xe và vận hành máy móc trong thời gian sử dụng thuốc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Tác dụng không mong muốn của sucralfate trong các phép thử lâm sàng thường ít và rất hiếm khi phải ngừng thuốc. Táo bón là tác dụng không mong muốn hay gặp nhất (2% trong số bệnh nhân). Những tác dụng không mong muốn khác xảy ra < 0,5% số bệnh nhân, gồm:

Đường tiêu hóa: tiêu chảy, buồn nôn, nôn, rối loạn tiêu hóa, khó tiêu, đầy hơi, khô mồm.

Ngoài da: ngứa, nổi mẩn.

Hệ thần kinh: chóng mặt, buồn ngủ, choáng váng.

Tác dụng không mong muốn khác: đau lưng, đau đầu.

“Bảo cho bác sỹ các tác dụng không mong

muốn gặp phải khi sử dụng thuốc”.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Một số nghiên cứu trên những người khỏe mạnh tình nguyện, cho thấy: khi sử dụng đồng thời sucralfat có thể làm giảm sự hấp thu (sinh khả dụng) của một số thuốc sau: cimetidin, digoxin, các kháng sinh fluoroquinolon, ketoconazol, I-thyroxin, phenytoin, quinidin, ranitidin, tetracyclin và theophyllin. Phải uống các thuốc này cách sucrafat ít nhất 2 giờ.

QUÁ LIỀU:

Sucralfate ít được hấp thu từ đường tiêu hóa, nên rất ít những tai biến có liên quan đến quá liều cấp tính. Trong một số ít báo cáo về quá liều sucralfate, hầu hết bệnh nhân không có triệu chứng, một số ít có các triệu chứng như khó tiêu, đau bụng, buồn nôn và nôn.

TIÊU CHUẨN: nhà sản xuất.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
Không dùng thuốc quá hạn cho phép.

BẢO QUẢN: giữ ở nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

ĐỂ THUỐC XA TẦM TAY TRẺ EM

SDK: VN-20870-17



SYNMEDIC LABORATORIES

Địa chỉ: 106 – 107, HSIDC, Industrial Estate, Sec-31, Faridabad – 121 003 Haryana, Ấn Độ.

Số điện thoại: +91-129-2250627

Fax: 91 129 4104047